

Số: 1204/QĐ-ĐHNH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận đủ điều kiện học Anh văn chuyên ngành đối sinh viên đại học chính quy chương trình chất lượng cao đợt tháng 04 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-ĐHNH-HĐT, ngày 10/5/2022 của Chủ tịch Hội đồng trường về việc ban hành “Quy chế chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và đào tạo về việc Ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

Căn cứ Quyết định số 2181/QĐ-ĐHNH, ngày 04/10/2019 của Hiệu trưởng về việc ban hành “Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Quyết định số 1075/QĐ-ĐHNH, ngày 08/05/2019 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế quản lý điểm trên Hệ thống phần mềm Quản lý đào tạo;

Căn cứ Quy chế 1583/QĐ-ĐHNH, ngày 07/09/2021 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế tổ chức và quản lý đào tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận đạt chuẩn tiếng Anh giai đoạn đào tạo đại cương (tương đương trình độ tiếng Anh bậc 3/6 theo tiêu chuẩn Việt Nam) đối với 69 sinh viên đại học chính quy chương trình chất lượng cao đợt tháng 04 năm 2023.

(Danh sách đính kèm)

Điều 2. Các đơn vị phối hợp thực hiện theo Quyết định số 1075/QĐ-ĐHNH, ngày 08/05/2019 của Hiệu trưởng về việc ban hành quy chế quản lý điểm trên Hệ thống phần mềm Quản lý đào tạo.



Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Phòng Đào tạo, Trưởng Phòng Khảo thí – Đảm bảo chất lượng và các sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3: để thực hiện;
- Phòng KT&ĐBCL;
- Lưu VP, Ban CLC.



HIỆU TRƯỞNG

PGS. TS. Nguyễn Đức Trung



**DANH SÁCH SINH VIÊN HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
CHẤT LƯỢNG CAO ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ CÁC HỌC PHẦN TIẾNG ANH CHUYÊN NGÀNH
ĐỢT THÁNG 4 NĂM 2023**



(Ban hành kèm theo Quyết định: 1204/QĐ-ĐHNH, ngày 05 tháng 5 năm 2023
của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	LỚP SINH HOẠT	CHỨNG CHỈ TIẾNG ANH		GHI CHÚ
						VSTEP	IELTS	
1	050610220775	Trương Thị Hồng	Ái	17/02/2004	HQ10-GE11	3/6		
2	050609210013	Đặng Nguyên	An	29/03/2003	HQ9-GE11	3/6		
3	050609210066	Thái Trâm	Anh	18/06/2003	HQ9-GE01	3/6		
4	050609211845	Đặng Nguyên	Bình	19/07/2003	HQ9-GE09	3/6		
5	050609210149	Phạm Nguyễn Hoàng	Châu	17/04/2003	HQ9-GE02	3/6		
6	050609211854	Lê Thị Minh	Châu	04/09/2003	HQ9-GE06	3/6		
7	050609210238	Trần Thanh	Dung	14/03/2003	HQ9-GE13	3/6		
8	050610220105	Lê Thị Bích	Duy	24/02/2004	HQ10-GE15	3/6		
9	050610220129	Nguyễn Khánh	Đoan	22/01/2004	HQ10-GE14	3/6		
10	050609210296	Nguyễn Thị Hương	Giang	22/08/2003	HQ9-GE20	3/6		
11	050609210312	Nguyễn Thu	Hà	28/07/2003	HQ9-GE20	3/6		
12	050609210396	Đặng Trương Gia	Hào	03/10/2003	HQ9-GE02	3/6		
13	050609210375	Đào Thị Thúy	Hằng	11/06/2003	HQ9-GE06	3/6		
14	050609211932	Phan Trúc	Hân	13/05/2003	HQ9-GE20	3/6		
15	050610220928	Huỳnh Bích	Hiền	11/08/2004	HQ10-GE27	3/6		
16	050609211946	Lục Bảo	Hoàng	15/09/2003	HQ9-GE14	3/6		
17	050609210433	Lê Sỹ	Hoàng	25/06/2003	HQ9-GE21	3/6		
18	050610220948	Hồ Minh	Huệ	14/02/2004	HQ10-GE28	3/6		
19	050610220208	Lê Khánh	Huyền	22/10/2004	HQ10-GE23	3/6		
20	050610220215	Bùi Văn	Hưng	22/01/2004	HQ10-GE20	3/6		
21	050609212013	Nguyễn Thị Tường	Linh	27/09/2003	HQ9-GE22	3/6		
22	050610220274	Nguyễn Thảo	Linh	08/01/2004	HQ10-GE22	3/6		
23	050609210693	Hoàng Thị Hương	Loan	12/06/2003	HQ9-GE22	3/6		
24	050609210756	Trần Cao	Minh	16/07/2003	HQ9-GE15	3/6		
25	050609210835	Lê Đình Huỳnh	Ngân	01/08/2003	HQ9-GE23	3/6		
26	050610221103	Bùi Kim	Ngân	03/03/2004	HQ10-GE09	3/6		
27	050610220344	Đào Nguyễn Phương	Nghi	03/09/2004	HQ10-GE11	3/6		
28	050610220365	Trần Minh Khánh	Ngọc	01/11/2004	HQ10-GE09	3/6		
29	050610220371	Trương Thị Bảo	Ngọc	24/10/2004	HQ10-GE22	3/6		
30	050610220374	Đỗ Hồng	Nguyên	08/04/2004	HQ10-GE24	3/6		



STT	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	LỚP SINH HOẠT	CHỨNG CHỈ TIẾNG ANH		GHI CHÚ
						VSTEP	IELTS	
31	050609212082	Đào Thuý	Nhã	02/04/2003	HQ9-GE02	3/6		
32	050609212091	Võ Hoàng Minh	Nhật	01/08/2003	HQ9-GE05	3/6		
33	050609211003	Lê Hoàng Băng	Nhi	28/07/2003	HQ9-GE10	3/6		
34	050610221189	Trần Thị Ngọc	Nhi	16/03/2004	HQ10-GE12	3/6		
35	050609212098	Nguyễn Thị Uyên	Nhi	26/02/2003	HQ9-GE23	3/6		
36	050609212103	Trần Thị Yến	Nhi	31/01/2003	HQ9-GE16	3/6		
37	050609211074	Trần Thị Hồng	Nhung	26/03/2003	HQ9-GE16	3/6		
38	050609211032	Nguyễn Huỳnh	Nhur	30/08/2002	HQ9-GE24	3/6		
39	050610221207	Nguyễn Đàm Quỳnh	Nhur	05/10/2004	HQ10-GE16	3/6		
40	050609211066	Bùi Kiều	Nhur	04/07/2003	HQ9-GE24	3/6		
41	050610220422	Ngô Trịnh Quỳnh	Nhur	14/12/2004	HQ10-GE11	3/6		
42	050609211036	Ngô Thị Quỳnh	Nhur	21/03/2003	HQ9-GE05	3/6		
43	050610221255	Nguyễn Thị Thu	Phương	01/04/2003	HQ10-GE30	3/6		
44	050610221269	Lê Đặng Yến	Quỳnh	16/07/2004	HQ10-GE28	3/6		
45	050610221276	Lâm Nhật	Quỳnh	17/10/2003	HQ10-GE31	3/6		
46	050609211229	Trần Như	Quỳnh	22/08/2003	HQ9-GE17	3/6		
47	050610220493	Đỗ Thị Diễm	Quỳnh	02/02/2004	HQ10-GE17	3/6		
48	050609212176	Phạm Minh	Tài	10/11/2003	HQ9-GE25	3/6		
49	050610220687	Đỗ Đức Anh	Tuấn	17/03/2004	HQ10-GE26	3/6		
50	050609211651	Trần Thị Bích	Tuyền	29/07/2003	HQ9-GE01	3/6		
51	050609212190	Đỗ Thị Phương	Thảo	30/03/2003	HQ9-GE25	3/6		
52	050610220566	Trần Trường	Thịnh	04/04/2004	HQ10-GE04	3/6		
53	050610221337	Lê Ngọc Trường	Thịnh	23/01/2002	HQ10-GE07	3/6		
54	050609212219	Huỳnh Ái	Thu	07/11/2003	HQ9-GE26	3/6		
55	050610221348	Trịnh Thị Hoài	Thu	26/10/2004	HQ10-GE28	3/6		
56	050609212220	Nguyễn Thị Anh	Thúy	17/09/2003	HQ9-GE26	3/6		
57	050610221393	Trần Ngọc Anh	Thư	29/09/2004	HQ10-GE11	3/6		
58	050610221376	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	09/05/2004	HQ10-GE18	3/6		
59	050610220609	Trần Minh	Thương	30/11/2004	HQ10-GE19	3/6		
60	050610220627	Đinh Hoàng	Trang	19/07/2003	HQ10-GE20	3/6		
61	050609211515	Nguyễn Ngọc Huyền	Trâm	02/09/2003	HQ9-GE07	3/6		
62	050609211519	Nguyễn Đỗ Huyền	Trâm	30/10/2003	HQ9-GE27	3/6		
63	050609211617	Nguyễn Khang	Trường	26/06/2003	HQ9-GE18	3/6		
64	050610221519	Trần Phạm Bảo	Uyên	30/10/2004	HQ10-GE11	3/6		
65	050609211702	Nguyễn Thành	Việt	21/09/2003	HQ9-GE09	3/6		

STT	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	LỚP SINH HOẠT	CHỨNG CHỈ TIẾNG ANH		GHI CHÚ
						VSTEP	IELTS	
66	050610221549	Ngô Lê Khả Vy		15/01/2004	HQ10-GE19	3/6		
67	050610221568	Võ Gia Khả Vy		23/02/2004	HQ10-GE23	3/6		
68	050609211806	Lê Minh Yến		08/03/2002	HQ9-GE28	3/6		
69	050610221578	Lê Thị Hải Yến		30/08/2004	HQ10-GE22	3/6		

Tổng số: 69 sinh viên

